

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2023/HS-ST

Ngày : 27 – 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải An.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Ngọc Khương.
- Bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo _ Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2023/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Trương Công D**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1998; Tại: Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12. Nơi đang ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà xc đường H, phường B, thị xã P, tỉnh Gia Lai. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Con ông: Đinh Văn L, sinh năm: 1971; Con bà: Trương Trần Thị Sao B, sinh năm: 1978. Bị cáo chưa có vợ con.

Về nhân thân: Ngày 05 tháng 02 năm 2018, Công an thị xã Pz tỉnh Gia Lai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột kể từ ngày 04 tháng 12 năm 2022, đến ngày 14 tháng 12 năm 2022 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trịnh L**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 17 tháng 11 năm 1996; Tại: Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 1, phường K, thị xã P, tỉnh Gia Lai. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Không rõ họ tên cha; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1957. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 12 năm 2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đinh Văn L1– sinh năm: 1971 (Vắng mặt).

Trú tại: Số nhà xc đường H, phường B, thị xã P, tỉnh Gia Lai

2. Ông Đoàn Hữu Việt A – sinh năm: 1987 (Vắng mặt).

Trú tại: Số nhà vzc đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Trương Công D, Nguyễn Trịnh L là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (hay còn gọi Methamphetamine). Trưa ngày 04 tháng 12 năm 2022, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen, biển số 81L1- 081.41 chở L từ Gia Lai qua thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trên đường đi có Đào Văn Q (sinh năm: 1992, trú tại: Thôn T, xã I, huyện T, tỉnh Gia Lai) sử dụng tài khoản Zalo tên “An Khang” liên lạc với D qua tài khoản Zalo có tên “Công D” được cài đặt trên điện thoại di động hiệu OPPO Reno 3 màu đen gắn sim số 0965.593.cvx nhờ D mua “nửa hộp năm” ma túy đá, D đồng ý và hỏi L thì L sử dụng điện thoại di động hiệu Realme C15 màu xanh gắn sim số 0363.765.zxc đăng nhập tài khoản Zalo có tên “Năm Cam” liên lạc qua tài khoản Zalo có tên “Mệt Mỗi” của nam thanh niên tên Ty (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua “nửa hộp năm” ma túy đá, Ty đồng ý bán với giá 2.500.000 đồng và hẹn gặp ở nhà nghỉ Lan Trinh số zv đường N, phường T, thành phố B. Sau đó, L nói cho D biết, D nhắn tin cho Q đồng ý mua và chuyển số tiền 2.500.000 đồng (chữa xác định được số tài khoản) qua tài khoản ngân hàng Agribank 5006205156vcx của D với nội dung “602970-La Thi Tham Ok e tu xu ve gan nha alo a”. Lúc này, D chuyển số tiền 2.500.000 đồng qua tài khoản ngân hàng Vietcombank 1015938602 có tên “Nguyen Thi Thuy” của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) tại quán ăn ở huyện KB, tỉnh Đắk Lắk để lấy tiền mặt. Khoảng 21 giờ 30 phút, D và L đến điểm hẹn thuê phòng 201 nhà nghỉ Lan Trinh. Một lúc sau, có nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến để một bì thư bên trong có một gói ma túy đã xuống nệm được trải trên giường nơi D và L đang ngồi, D đưa số tiền phường 2.500.000 đồng cho nam thanh niên. Đến khoảng 23 giờ 00 phút, D và L lấy một ít ma túy ra sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ một gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng tại tấm nệm được trải trên giường.

Tại bản kết luận giám định số: 1222/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,4817 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố: Các bị cáo Đinh Trương Công D và Nguyễn Trịnh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Trương Công D khai nhận: Đào Văn Q là người hay sử dụng ma túy và là bạn bè với bị cáo nên khi Q nhờ bị cáo mua giúp ma túy để sử dụng thì bị cáo đồng ý. Bị cáo và bị cáo Nguyễn Trịnh L hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Trịnh L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đinh Trương Công D mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,3342 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1222/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 màu xanh, số Imei: 865592040196339, Imei2: 865592040196321 gắn sim số: 0363.765.174 của Nguyễn Trịnh L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 3 màu đen số Imei: 860202045877058, số Imei2: 860202045877041 gắn sim số : 0965.593.479 của Đinh Trương Công D.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen, số ImeiL1357337083301858, Imei2: 357337089879857 gắn sim số 0335.927.998, 01 sim số 0931.212.556, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trịnh L cho Nguyễn Trịnh L và 01 sim số 0979.972.849 cho Đinh Trương Công D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho ông Đinh Văn L101 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter 150, màu đen, biển số 81L1-081.41, số khung: RLCUG0610JY701465, số máy: G3D4E-729799.

Các bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/12/2022, tại nhà nghỉ Lan Trinh, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, Đinh Trương Công D và Nguyễn Trinh L có hành vi cất giữ 01 gói nilon chứa chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,4817 gram, mục đích để sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*** Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...”

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn là một trong những nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội, các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đinh Trương Công D có ông nội được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, là người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo đều là người thực hiện hành vi tích cực song bị cáo Đinh Trương Công D có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hơn nên hình phạt của bị cáo thấp hơn bị cáo Nguyễn Trịnh L là phù hợp.

[5] Ngoài ra, đối với đối tượng bán ma túy cho các bị cáo nhưng chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra để điều tra, xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Đinh Văn L1 là chủ sở hữu xe mô tô hiệu nhãn hiệu STREAM màu nâu, biển kiểm soát 47P9 – 5713. Khi bị cáo Đinh Trương Công D sử dụng thực hiện hành vi phạm tội thì ông không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý và giao trả lại chiếc xe cho ông L1 là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với anh Đoàn Hữu Việt A là người cho các bị cáo thuê phòng nghỉ nhưng anh không biết các bị cáo sử dụng làm nơi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối Đào Văn Q và La Thị Thắm là những người chuyển tiền cho các bị cáo để các bị cáo mua ma túy, hiện nay Q và Thắm không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,3342 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1222/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 màu xanh, số Imei: 865592040196339, Imei2: 865592040196321 gắn sim số: 0363.765.174 của Nguyễn Trịnh L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 3 màu đen số Imei: 860202045877058, số Imei2: 860202045877041 gắn sim số : 0965.593.479 của Đinh Trương Công D, đây là phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen, số ImeiL1357337083301858, Imei2: 357337089879857 gắn sim số 0335.927.998, một sim số 0931.212.556, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trịnh L và một sim số 0979.972.849 của Đinh Trương Công D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đinh Trương Công D và Nguyễn Trịnh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] - Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Trịnh L 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 04/12/2022.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Trương Công D 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã bị bắt và tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/12/2022 đến ngày 14/12/2022.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,3342 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1222/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 màu xanh, số Imei: 865592040196339, Imei2: 865592040196321 gắn sim số: 0363.765.174 của Nguyễn Trịnh L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 3 màu đen số Imei: 860202045877058, số Imei2: 860202045877041 gắn sim số : 0965.593.479 của Đinh Trương Công D.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen, số ImeiL1357337083301858, Imei2: 357337089879857 gắn sim số 0335.927.998, 01 sim số 0931.212.556, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trịnh L cho bị cáo Nguyễn Trịnh L. Trả lại 01 sim số 0979.972.849 cho bị cáo Đinh Trương Công D.

(Vật chứng hiện đang lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột. Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho ông Đinh Văn L101 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter 150, màu đen, biển số 81L1-081.41, số khung: RLCUG0610JY701465, số máy: G3D4E-729799.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Trương Công D và bị cáo Nguyễn Trịnh L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- VKSND TP.BMT; VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- Công an TP.BMT;
- CCTHA DSTP.BMT, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải An